

Số: 400 /QĐ-CĐSP

Lạng Sơn, ngày 19 tháng 8 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

V/v Ban hành Chuẩn đầu ra Chương trình đào tạo cao đẳng hệ chính quy ngành Giáo dục Mầm non

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM LẠNG SƠN

Căn cứ Quyết định số 1892/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt khung trình độ quốc gia Việt Nam;

Căn cứ văn bản số 2196/BGDĐT-GDĐH ngày 22/4/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra các ngành đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 01/2015/TT-BGDĐT ngày 15/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường Cao đẳng;

Căn cứ Thông tư 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non;

Căn cứ Thông tư số 24/2019/TT-BGDĐT ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-CĐSP ngày 15/01/2020 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Sư phạm Lạng Sơn về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Cao đẳng Sư phạm Lạng Sơn;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý đào tạo.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo cao đẳng hệ chính quy ngành Giáo dục Mầm non.

**Điều 2.** Quyết định này áp dụng từ khóa tuyển sinh năm 2021. Quyết định này là cơ sở để Nhà trường tổ chức đào tạo, xây dựng và điều chỉnh chương trình đào tạo; cải tiến và đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra và đánh giá trong quá trình đào tạo, là cam kết về chất lượng đào tạo của Nhà trường đối với xã hội.

**Điều 3.** Trưởng các Phòng, Khoa, Trung tâm và các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

#### Nơi nhận:

- HT, các PHT (c/d);
- Như Điều 3 (t/h);
- Đăng Website nhà trường (t/b);
- Lưu: VT, QLĐT.

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thế Dương

# CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON

(Ban hành kèm theo Quyết định số 400/QĐ-CĐSP, ngày 19 tháng 8 năm 2021)

## 1. Giới thiệu về ngành đào tạo

Ngành đào tạo: **Giáo dục Mầm non**

Mã ngành: **51140201**

Trình độ đào tạo: **Cao đẳng**

Hình thức đào tạo: **Chính quy**

Đối tượng tuyển sinh: **Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương trở lên**

Thời gian đào tạo: **3,0 năm**

*Giới thiệu tóm tắt về chương trình đào tạo:* Chương trình đào tạo ngành cao đẳng Giáo dục Mầm non có kiến thức khoa học cơ bản và kiến thức chuyên môn cần thiết về giáo dục mầm non; người học có kỹ năng thực hành nghề nghiệp thành thạo đáp ứng yêu cầu xã hội; có đạo đức, lương tâm nghề nghiệp, ý thức kỷ luật; có khả năng học liên thông lên đại học hoặc có thể tự học, tự bồi dưỡng để chuyển đổi nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu xã hội và theo quy định hiện hành.

## 2. Cơ hội nghề nghiệp:

- Làm giáo viên mầm non ở các cơ sở chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non;
- Làm giáo viên hướng dẫn thực hành nghề nghiệp cho giáo sinh ngành Giáo dục mầm non;
- Làm tư vấn viên hỗ trợ chăm sóc, giáo dục trẻ em cho cha mẹ và cộng đồng;
- Làm nhân viên thực hiện công tác chuyên môn về giáo dục mầm non tại các phòng, sở giáo dục và đào tạo;
- Làm việc tại các cơ quan, các tổ chức chính trị xã hội có nhu cầu.

## 3. Chuẩn đầu ra của sinh viên khi tốt nghiệp

### 3.1. Kiến thức

- *CH01:* Vận dụng kiến thức chung về chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước và yêu cầu của ngành, địa phương về giáo dục mầm non trong hoạt động nghề nghiệp và thực tiễn cuộc sống.
- *CH02:* Vận dụng được những kiến thức khoa học cơ bản cần thiết vào việc hình thành năng lực chuyên môn nghiệp vụ và phẩm chất nghề nghiệp của giáo viên mầm non.
- *CH03:* Vận dụng được những kiến thức chuyên ngành giáo dục mầm non về sự phát triển thể chất trẻ em lứa tuổi mầm non, tâm lý học trẻ em lứa tuổi mầm non, giáo dục học mầm non, vệ sinh - dinh dưỡng, phòng bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ mầm non, phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ mầm non, quan sát, đánh giá, phát triển và tổ chức thực hiện chương trình giáo dục mầm non vào thực tiễn nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.
- *CH04:* Có trình độ tin học tương đương chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản được quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông. Ứng dụng được kiến thức về công nghệ thông tin trong thiết kế và tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non.



### 3.2. Kỹ năng

- CH05: Kỹ năng nhận thức và tư duy sáng tạo
  - + Phát hiện, phân tích và giải quyết được vấn đề trong quá trình tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ;
  - + Quan sát, tìm hiểu và đánh giá được sự phát triển của trẻ và sử dụng kết quả đánh giá trong thực tiễn nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.
- CH06: Kỹ năng thực hành
  - + Kỹ năng tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe: Đảm bảo vệ sinh môi trường lớp học, tổ chức thực hiện các hoạt động vệ sinh, dinh dưỡng và chăm sóc trẻ hàng ngày; vận dụng được kiến thức về bệnh học và đảm bảo an toàn cho trẻ để phòng tránh, chăm sóc ban đầu một số bệnh, tai nạn thương tích thường gặp ở trẻ; hướng dẫn trẻ bước đầu biết cách tự chăm sóc và đảm bảo an toàn cho bản thân;
  - + Kỹ năng tổ chức các hoạt động giáo dục: Xây dựng và sử dụng môi trường giáo dục; lựa chọn nội dung, thiết kế các hoạt động, sử dụng phối hợp các phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động giáo dục theo quan điểm “giáo dục lấy trẻ làm trung tâm”; quản lý trẻ, quản lý nhóm, lớp có hiệu quả;
  - + Kỹ năng kiểm tra đánh giá kết quả hoạt động và điều chỉnh hoạt động phù hợp với mục tiêu đề ra.
  - + Phát triển và tổ chức thực hiện được chương trình giáo dục mầm non.
- CH07: Kỹ năng giao tiếp
  - + Sử dụng phương tiện ngôn ngữ và phi ngôn ngữ phù hợp trong giao tiếp với các đối tượng khác nhau.
  - + Quản lý được cảm xúc của bản thân, có khả năng lắng nghe, cảm hóa và thuyết phục trẻ, xử lý linh hoạt sáng tạo các tình huống chăm sóc giáo dục trẻ.
  - + Hợp tác, phối hợp với đồng nghiệp, gia đình và cộng đồng trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

### - CH08: Năng lực ngoại ngữ

Có năng lực ngoại ngữ (Tiếng Anh) tương đương bậc 2/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

### 3.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

- CH09: Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong tổ chức các hoạt động của nhà trường mầm non, thích ứng với các điều kiện làm việc thay đổi.
- CH10: Hướng dẫn, giám sát trẻ, đồng nghiệp, gia đình, cộng đồng trong việc tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non. Chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm đối với các nhiệm vụ được giao.
- CH11: Tự đánh giá chất lượng công việc của bản thân, đánh giá chất lượng công việc của đồng nghiệp khi thực hiện nhiệm vụ được giao.

## 4. Kế hoạch thực hiện chuẩn đầu ra và cam kết thực hiện

**4.1. Kế hoạch thực hiện chuẩn đầu ra: Để đạt được chuẩn đầu ra, Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:**

- Tuyển dụng, đào tạo nâng cao trình độ đội ngũ giảng viên đủ về số

lượng và chất lượng.

- Thường xuyên cập nhật, điều chỉnh nội dung, chương trình đào tạo đáp ứng yêu cầu của nhà tuyển dụng lao động.

- Đảm bảo có đầy đủ thiết bị, phương tiện phục vụ đổi mới phương pháp giảng dạy và nâng cao chất lượng; đủ giáo trình, tài liệu, phòng thực hành phục vụ học tập cho sinh viên. Phối hợp với các cơ quan và nhà tuyển dụng để xây dựng cơ sở thực hành, thực tập.

- Hàng năm công khai nội dung, chương trình đào tạo, đề cương môn học, chất lượng đào tạo, cơ hội việc làm của sinh viên tốt nghiệp.

#### **4.2. Cam kết thực hiện:**

Trường Cao đẳng sư phạm Lạng Sơn cam kết tổ chức đào tạo và đánh giá khách quan kết quả học tập và rèn luyện của sinh viên. *M*



**Nguyễn Thế Dương**